

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh,
nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết về cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

Trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh đã coi trọng và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các chủ trương, giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; trọng tâm là đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh như: quy hoạch, kế hoạch, đất đai, xây dựng, môi trường, thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội...; tổ chức thực hiện có kết quả các chính sách hỗ trợ của nhà nước và một số chính sách riêng của tỉnh đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh đã có những bước chuyển biến, đạt tiến bộ trên một số mặt; điểm số của một số chỉ số thành phần trong chỉ số tổng hợp năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2020 được nâng lên so với năm 2016, thứ hạng một số chỉ số được cải thiện so với các tỉnh trong vùng và so với cả nước. Cải cách hành chính có chuyển biến tích cực, nhất là về cải cách thủ tục hành chính, thời gian giải quyết thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực như: đăng ký doanh nghiệp, thẩm định dự án đầu tư, đất đai, thuế, hải quan, xây dựng, cấp phép lao động nước ngoài, tiếp cận điện năng... được rút ngắn so với quy định. Hiệu lực, hiệu quả quản trị hành chính của chính quyền các cấp được nâng lên, các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp từng bước được tháo gỡ kịp thời, lòng tin của cộng đồng doanh nghiệp, sự hài lòng của người dân đối với các cấp chính quyền tiếp tục được nâng lên. Kết quả cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh đã thúc đẩy thu hút các nguồn vốn cho đầu tư phát triển; doanh nghiệp có bước phát triển khá, trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 có 7.660 doanh nghiệp thành lập mới, tăng bình quân 10,2%/năm, vốn đăng ký tăng 21,8%/năm; tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 đạt 207.865 tỷ đồng, tăng bình quân 13,5%/năm

(vượt 9,4% mục tiêu đề ra) và tăng cao hơn giai đoạn trước (giai đoạn 2011 - 2015 tăng bình quân 6,1%/năm), nhiều doanh nghiệp, nhà đầu tư đã đầu tư và hoạt động sản xuất, kinh doanh có hiệu quả. Những kết quả trên đã góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhiệm kỳ 2015 - 2020 trong bối cảnh kinh tế thế giới và cả nước chịu tác động tiêu cực rất sâu rộng, toàn diện của đại dịch Covid-19.

Bên cạnh đó, công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh còn bộc lộ nhiều hạn chế, yếu kém. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (chỉ số PCI) chưa có bước cải thiện đột phá, một số chỉ số thành phần có nguy cơ tụt hậu ngày càng xa so với các tỉnh trong vùng Đồng bằng sông Hồng và cả nước (tính minh bạch, chi phí thời gian, chi phí không chính thức, tính năng động, thiết chế pháp lý), năm 2020 chỉ đứng thứ 47/63 tỉnh, thành phố, đứng thứ 9 trong 10 tỉnh vùng Đồng bằng sông Hồng; cải cách thủ tục hành chính chưa đáp ứng được yêu cầu; phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính, tháo gỡ, giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư còn hạn chế, một số việc phải qua nhiều cấp, nhiều ngành, thời gian còn kéo dài làm mất cơ hội đầu tư, chi phí không chính thức tăng cao; chất lượng một số dịch vụ hỗ trợ cho doanh nghiệp hạn chế; chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa đào tạo lao động và sử dụng lao động. Chưa tạo được đột phá về thu hút đầu tư; chưa thu hút được nhiều nhà đầu tư lớn đầu tư vào lĩnh vực công nghệ cao; công nghiệp hỗ trợ, dịch vụ chất lượng cao. Một số dự án đầu tư chậm tiến độ, tình trạng sử dụng đất lãng phí ở một số dự án chưa được xử lý kiên quyết. Số lượng doanh nghiệp tăng chậm so với yêu cầu, các doanh nghiệp nhỏ và vừa chưa được quan tâm hỗ trợ đúng mức, nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn trong quá trình hoạt động nhưng chậm được tháo gỡ; trên địa bàn tỉnh còn ít doanh nghiệp lớn mà chủ doanh nghiệp là người địa phương.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Nhiều cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, địa phương chưa thực sự coi nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh là một nhiệm vụ có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; chưa đổi mới về tư duy, còn thiếu chủ động, năng động, sáng tạo, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước nhìn chung chưa đáp ứng được yêu cầu về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, sức ì còn lớn; một bộ phận cán bộ, công chức trực tiếp làm nhiệm vụ tham mưu và thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan tới đầu tư, kinh doanh, nhất là ở các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tiêu cực, như quy hoạch, thẩm định đầu tư, giao đất, cho thuê đất, tính giá đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp phép xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy, thanh tra, thuế... còn những nhiễu, tiêu cực gây ra rào cản đối với môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh. Tính minh bạch, công khai trong việc thực hiện các thủ tục hành chính và tiếp cận nguồn lực của tỉnh chưa

cao. Công tác tổ chức thực hiện, nhất là công tác kiểm tra, giám sát, xử lý sai phạm vẫn là khâu yếu. Còn thiếu cơ chế để người dân và doanh nghiệp giám sát quy trình giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước tỉnh.

II. QUAN ĐIỂM

1. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh là một trong 3 khâu đột phá đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị. Kết quả cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh phải được xem là tiêu chí, là thước đo quan trọng đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các ngành, địa phương, đơn vị và kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu.

2. Công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh phải hướng tới mục tiêu tạo môi trường thuận lợi, ổn định, bình đẳng, minh bạch, tuân thủ đúng pháp luật để thúc đẩy các thành phần kinh tế phát triển bền vững, có hiệu quả, nâng cao năng lực và vị thế của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, phải xem năng lực hoạt động và hiệu quả sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp là một bộ phận cấu thành năng lực cạnh tranh của tỉnh.

3. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh phải được thực hiện với các giải pháp đồng bộ, gắn với nâng cao hiệu quả thu hút, quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, bình đẳng, đúng pháp luật trên địa bàn tỉnh nhằm thu hút tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển và tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế, nhất là các doanh nghiệp tổ chức sản xuất, kinh doanh hiệu quả và bền vững; thu hút các tập đoàn kinh tế lớn, các nhà đầu tư chiến lược vào tỉnh tạo ra động lực thúc đẩy kinh tế của tỉnh có bước phát triển bứt phá.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2025, Hải Dương là một trong số 20 tỉnh, thành phố có thứ hạng cao nhất về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); là một trong số 05 tỉnh, thành phố có thứ hạng cao nhất về chỉ số PCI khu vực vùng Đồng bằng sông Hồng.

Phấn đấu giai đoạn 2021 - 2025, số lượng doanh nghiệp thành lập mới hàng năm tăng bình quân 15%/năm; tỷ lệ vốn đầu tư phát triển/GRDP đạt bình quân 35,4%.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Từng cấp ủy, chính quyền, cơ quan quản lý nhà nước cần đánh giá thẳng thắn, chỉ ra những hạn chế, bất cập, các biểu hiện tiêu cực trong thực hiện các thủ tục hành chính về đầu tư, kinh doanh gắn với trách nhiệm của cán bộ, công chức có thẩm quyền từ đó có các biện pháp quyết liệt, mạnh mẽ nhằm tạo ra sự chuyển biến căn bản và đồng bộ trong công tác chỉ lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, điều hành và quản lý nhà nước, tác phong, thái độ làm việc với doanh nghiệp và người dân đúng với phương châm: **"Cấp ủy, chính quyền phục vụ nhân dân và đồng hành với doanh nghiệp"**.

2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện, tạo bước chuyển biến đột phá, đi vào thực chất về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính. Phần đầu giảm ít nhất 50% thời gian thực hiện các thủ tục đầu tư của một dự án so với thời gian thực tế hiện nay, với các giải pháp cơ bản:

- Tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền gắn với tăng cường trách nhiệm giữa các cấp chính quyền trong các lĩnh vực quản lý liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp; thực hiện tốt việc giám sát kiểm tra thực hiện phân cấp, ủy quyền. Hoàn thiện quy chế hoạt động của cấp ủy, chính quyền các cấp, đảm bảo thực hiện tốt vai trò lãnh đạo của cấp ủy, đồng thời cải cách hành chính trong Đảng, phát huy tính chủ động, sáng tạo, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong hoạt động quản lý điều hành của chính quyền.

- Ban hành Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong thực hiện quy trình, thủ tục hành chính về đầu tư. Xây dựng quy trình, thủ tục dự án minh bạch; tiếp nhận, giải quyết thủ tục về đăng ký kinh doanh, đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, thuế, hải quan, cấp phép kinh doanh có điều kiện theo nguyên tắc **"5 rõ"** (**rõ thủ tục, rõ quy trình, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả và chất lượng**) trong giải quyết các thủ tục hành chính.

- Công khai đầy đủ, kịp thời, rõ về quy trình, thủ tục hành chính; đề cao và gắn trách nhiệm cá nhân người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị trong thực hiện các bước công việc thuộc trách nhiệm giải quyết các thủ tục hành chính của ngành, địa phương, đơn vị. Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành và tiếp tục rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là các thủ tục liên quan đến đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường đối với dự án; cấp giấy phép đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện; thực hiện nghiêm việc cắt giảm thủ tục kiểm tra chuyên ngành.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, các bộ phận một cửa; đồng thời, đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số;

nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử của tỉnh; từng bước thực hiện giải quyết thủ tục hành chính chủ yếu bằng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Xây dựng cơ chế để nhà đầu tư, doanh nghiệp giám sát việc thực hiện quy trình giải quyết thủ tục đầu tư, kinh doanh đối với các cơ quan nhà nước trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế về trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước đối với các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp. Tiếp tục chấn chỉnh công tác thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

3. Coi trọng công tác quy hoạch, coi công tác quy hoạch là chìa khóa để thu hút, quản lý đầu tư có hiệu quả và đầu tư phát triển bền vững. Trong năm 2021 hoàn thành việc lập Quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050; hoàn thành việc rà soát, điều chỉnh, lập các quy hoạch xây dựng, các ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của tỉnh; đẩy nhanh việc quy hoạch và đầu tư hạ tầng một số khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tạo chuyên môn mạnh mẽ về chất lượng lập và quản lý các quy hoạch, đảm bảo thống nhất, đồng bộ giữa quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành, lĩnh vực và quy hoạch sử dụng đất. Thực hiện lộ trình xây dựng phần mềm quản lý quy hoạch và công khai các quy hoạch trên môi trường mạng điện tử, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, nhà đầu tư tìm hiểu, nghiên cứu, đề xuất và triển khai thực hiện đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

4. Tập trung cải thiện, nâng cao thứ bậc về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) so với các tỉnh, thành phố trong cả nước, trong đó cần quyết liệt cải thiện một số chỉ tiêu thành phần hiện đang ở mức thấp, với các giải pháp cơ bản, như:

- Điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư của tỉnh trên một số lĩnh vực như: đầu tư, đất đai, tín dụng, bảo hộ sở hữu công nghiệp, xúc tiến thương mại, đào tạo, tư vấn, giới thiệu việc làm...; đồng thời, nghiên cứu xây dựng một số chính sách mới nhằm tăng cường hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa; khuyến khích các hộ gia đình kinh doanh cá thể chuyển đổi thành doanh nghiệp.

- Xây dựng, ban hành Bộ tiêu chí đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương làm tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đối với từng ngành, địa phương; ban hành Quy chế phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong thực hiện quy trình, thủ tục hành chính về đầu tư; ban hành quy định về trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong lĩnh vực cấp phép đầu tư dự án.

- Đảm bảo tính minh bạch, tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực của cộng đồng các doanh nghiệp; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử của tỉnh và công khai danh mục dự án kêu gọi, thu hút đầu tư của tỉnh

giai đoạn 2021 - 2025; trình tự thủ tục đầu tư từng loại dự án trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Tập trung giải quyết tốt các khó khăn, vướng mắc, tạo môi trường thuận lợi, ổn định cho hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp. Thành lập Tổ công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thu hút đầu tư. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, chính quyền các cấp; gắn trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị trong tổ chức đối thoại, nắm bắt, xử lý, tháo gỡ vướng mắc phát sinh của doanh nghiệp, nhà đầu tư. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật đối với doanh nghiệp; thực hiện có hiệu quả chương trình trợ giúp pháp lý, hỗ trợ doanh nghiệp bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp (dịch vụ lao động, cung cấp điện, kho bãi, logistics, thông tin liên lạc, tín dụng ngân hàng, xúc tiến đầu tư, sở hữu công nghiệp...).

- Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; hỗ trợ khuyến khích phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ; nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp thích ứng với xu thế hội nhập và xu thế phát triển công nghệ số nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số.

- Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, đổi mới phương thức đào tạo nghề. Tập trung đào tạo đội ngũ lao động có trình độ, tay nghề nhằm đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng lao động ngày càng cao của các dự án đầu tư, nhất là các dự án lớn trong lĩnh vực sản xuất công nghệ cao. Nâng cao vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh trong liên kết phát triển, trao đổi thông tin, kinh nghiệm quản trị doanh nghiệp.

5. Thành lập Ban xúc tiến và hỗ trợ đầu tư của tỉnh để đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xúc tiến, giới thiệu đầu tư; đảm bảo thực hiện tốt việc hệ thống hóa cơ sở dữ liệu về xúc tiến đầu tư và chuyên nghiệp hóa các ấn phẩm, tài liệu xúc tiến đầu tư theo chuẩn quốc tế để tạo điểm nhấn quảng bá, giới thiệu đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Danh mục dự án kêu gọi, thu hút đầu tư của tỉnh năm 2021 và định hướng đến năm 2025, Quy định về khuyến khích thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nhiều hình thức xúc tiến đầu tư; coi trọng thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ gắn với thực hiện các hoạt động hỗ trợ đầu tư, tạo mọi điều kiện thuận lợi đối với các doanh nghiệp, nhà đầu tư đang đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Tạo lập sự minh bạch, công khai, tiện ích đối với nhà đầu tư trong tiếp cận thông tin quy hoạch, kế hoạch, chính sách, lĩnh vực khuyến khích ưu đãi, lĩnh vực hạn chế thu hút đầu tư của tỉnh.

6. Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu đầu tư, tập trung ưu tiên đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng, nhất các công trình, dự án giao thông kết nối liên vùng, các dự án có

sức lan tỏa, hỗ trợ trực tiếp cho thu hút các dự án đầu tư, kinh doanh. Thành lập Ban chỉ đạo của tỉnh triển khai các dự án lớn. Đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; đầu tư phát triển các ngành, lĩnh vực có tiềm năng lợi thế, đã được xác định trong các trụ cột phát triển kinh tế tỉnh. Tăng cường công tác quản lý đầu tư; quản lý chặt chẽ gắn với thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả đầu tư các dự án; xử lý nghiêm minh, dứt điểm đối với các dự án vi phạm các quy định pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường...

7. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; hoàn thiện vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị. Có tiêu chí cụ thể đánh giá kết quả thực hiện của cán bộ công chức, nhất là người đứng đầu làm căn cứ cho việc quy hoạch, đào tạo, phân công, bổ nhiệm cán bộ.

Đề cao, phát huy tính năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh. Ban hành Quy định về trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong lĩnh vực cấp phép đầu tư dự án. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát đối với việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, nhất là các vị trí nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực; kiên quyết điều động sang vị trí khác, xử lý nghiêm cán bộ, công chức không hoàn thành nhiệm vụ, có hành vi gây phiền hà, sách nhiễu doanh nghiệp, vi phạm các quy định, quy trình, thủ tục gây ảnh hưởng xấu đến môi trường đầu tư, kinh doanh.

Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức. Quan tâm chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, tinh thông về nghiệp vụ, có tư duy đổi mới, sáng tạo; có ý thức, kỷ luật, kỷ cương công vụ. Có giải pháp, cơ chế để thu hút nhân tài, nhất là đối với cán bộ làm công tác tổng hợp, tham mưu xây dựng chính sách.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị quán triệt và triển khai sâu rộng nội dung Nghị quyết trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; xây dựng Kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện Nghị quyết phù hợp với đặc điểm, tình hình của ngành, địa phương, đơn vị và chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin truyền thông, đội ngũ báo cáo viên đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền góp phần tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định ban hành các cơ chế, chính sách mới

nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp; tổ chức giám sát Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong thực hiện cải cách hành chính và các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

4. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết, ban hành các quy định, hướng dẫn thực hiện; phân công lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách các công việc cụ thể; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thành phố, các cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện Nghị quyết; phối hợp chặt chẽ với Thường trực và các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm đối với các tổ chức Đảng, người đứng đầu cấp ủy về nội dung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết tại cơ quan, địa phương, đơn vị.

6. Ban Nội chính Tỉnh ủy tăng cường nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện các hành vi nhũng nhiễu, gây cản trở trong quá trình thực hiện các thủ tục đầu tư; tham mưu cho cấp ủy xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực làm ảnh hưởng xấu tới môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh.

7. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc quán triệt và triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết tại địa phương, cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách.

Nghị quyết được quán triệt phổ biến tới chi bộ và tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong nhân dân.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Các Ban xây dựng đảng Trung ương,
- Các ban, ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, ĐUTTTU,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**

Phạm Xuân Thăng